

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày: 18 - 9 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tư.
2. Ông Phan Văn Tư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 10/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2025 và Thông báo sửa chữa, bổ sung Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 15/2025/TB-TA ngày 05 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Lương T, sinh năm 1993 tại tỉnh Đắk Nông (nay là tỉnh Lâm Đồng); nơi thường trú: Thôn 13, xã K, tỉnh Lâm Đồng (trước đây là thôn 3, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông); nơi ở hiện tại: Thôn 17, xã K, tỉnh Lâm Đồng (trước đây là thôn 7, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông); nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình Đ và bà Lương Thị M; có vợ là bà Lê Thị T và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2020/HS-ST ngày 18/02/2020, Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng) xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội “Cố ý gây thương tích”; ngày 18/02/2021 bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách

án treo, đã nộp xong án phí và bồi thường thiệt hại nên đã được xóa án tích; bị bắt tạm giam từ ngày 16/5/2025 đến nay, bị cáo đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực số 3 thuộc Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Trần Đình B, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn 1, xã K, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Trần Đình Đ, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Thôn 1, xã K, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

1. Bà Trần Thị H, sinh năm 1982.

Nơi thường trú: Số 16D/47A Bình Phước B, phường A, TP. Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện tại: Thôn 12, xã K, tỉnh Lâm Đồng (trước đây là thôn 2, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông); vắng mặt.

2. Ông Vàng Seo D, sinh năm 1997.

Nơi thường trú: Thôn 5, xã Q, tỉnh Lâm Đồng (trước đây là thôn 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông).

Nơi ở hiện tại: Thôn 5, xã Q, tỉnh Lâm Đồng (trước đây là thôn 5, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông); vắng mặt.

3. Ông Trương Duy Hiếu.

Địa chỉ: Thôn 2, xã K, tỉnh Lâm Đồng (trước đây là tổ dân phố 2, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 27/3/2025, ông Trần Đình B thuê ông Vàng Seo D và ông Trương Duy H chôn cột bê tông, dựng hàng rào lưới B40 để làm ranh ngăn cách đất của hai gia đình ông Trần Đình Đ và ông B. Thời điểm này, Trần Lương T là con ruột ông Đ nhìn thấy ông B đang dựng hàng rào và cho rằng ông B dựng hàng rào lấn sang phần đất của gia đình T nên đã xảy ra tranh cãi qua lại giữa T và ông B. Sự việc sau đó được T về nói lại cho ông Đ biết.

Sáng ngày 28/03/2025, T đi đến khu vực vườn rẫy thì thấy ông B và những người làm thuê cho ông B vẫn đang tiếp tục dựng hàng rào lưới B40 nên T gọi

điện thoại thông báo cho ông Đ biết sự việc, ông Đ nói T đi về nhà rồi hai bố con đi vào tìm phương hướng giải quyết. Sau đó, T điều khiển xe mô tô đi về nhà tại thôn 1, xã K, tỉnh Lâm Đồng (trước đây là tổ dân phố 1, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông), tại đây T gặp ông Đ và tiếp tục nói lại sự việc như trên. Nghe được sự việc trên thì ông Đ điều khiển xe ô tô đi vào rẫy nơi có tranh chấp, còn T thì điều khiển xe mô tô chở theo 02 lớp xe ô tô cũ, bỏ thêm 02 quẹt ga vào trong túi quần và cầm theo 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO đi vào căn nhà rẫy khác tại thôn 7, xã K, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông (nay là thôn 17, xã K, tỉnh Lâm Đồng) lấy thêm 01 can nhựa (loại can trong suốt, nhãn hiệu LaVie, dung tích 05 lít) bên trong có chứa khoảng một nửa can xăng (T khai mang những đồ vật này đi theo nhằm mục đích đi vào khu vực rẫy đang tranh chấp để đốt dọn cây, cỏ, rác). Sau khi cầm theo những đồ vật trên, T điều khiển xe mô tô quay lại thửa đất đang tranh chấp. Khi đến nơi, lúc này khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày T vẫn thấy ông B và hai người làm công cho ông B đang tiến hành rào lưới B40. Thấy vậy, T cầm can xăng và một khúc cây dài khoảng 02 mét đi xuống vị trí hàng rào lưới B40 nơi ông B đã dựng trước đó. Tại đây, T và ông B cãi nhau về việc ông B dựng hàng rào qua phần đất của gia đình T, sau đó T dùng tay xô và dùng chân đạp đổ một đoạn hàng rào dài khoảng 10 mét. Thấy T làm như vậy thì ông B cầm điện thoại di động lên hướng về phía T quay lại video và nhắc nhở T không được đạp đổ hàng rào. T cũng cầm điện thoại di động hướng về phía ông B quay lại video. Khi khoảng cách giữa T và ông B cách nhau khoảng 15 mét thì ông B nhìn thấy T cầm can xăng nên nói T không được đốt cây trong đất rẫy của ông B thì hai bên tiếp tục cãi nhau. Trong quá trình cãi nhau, T thách thức ông B đi vào phần đất mà T đang đứng nhưng ông B không sang, sau đó T nhảy qua hàng rào tại vị trí mà T đã xô đổ trước đó. Tay trái của T lúc này vẫn cầm can xăng và khúc cây, tay phải cầm điện thoại quay về phía ông B, còn ông B vẫn đứng tại chỗ và dùng điện thoại quay video về phía T. Khi T đi về phía ông B đứng được vài bước thì T thả khúc cây xuống và chuyển can xăng từ tay trái qua tay phải, đồng thời dùng tay trái vặn mở nắp can xăng và tiếp tục đi về phía ông B. Khi cách vị trí ông B đang đứng khoảng 01m thì T dùng tay phải đặt dưới đáy can, tay trái cầm ở miệng can rồi hất xăng trong can lên người ông B. Bị hất xăng vào mặt nên ông B bị sặc và vấp ngã, T tiếp tục đổ xăng lên người ông B. Bị xăng đổ lên người, ông B hoảng sợ, đưa điện thoại cho bà Trần Thị Hà (đang thuê nhà rẫy của ông B ở) cầm giúp, bà Hà cầm theo điện thoại bỏ chạy về phía căn nhà rẫy và T hô mọi người can ngăn. Ông B bỏ chạy được khoảng 5m thì T đuổi kịp và đè ông B xuống hố đất, rồi dùng tay đánh ông B, vừa đánh T vừa nói: *“Mày đâm tao hả,*

mày đấm lại không, mày đấm lại không, tao giết mày luôn”. Sau đó, T lấy quẹt gas trong túi quần ra cầm trên tay, thấy T cầm quẹt gas ông B sợ T sẽ bật lửa nên ông B vùng dậy bỏ chạy vào nhà rẫy. Sau đó, ông B được mọi người đưa đến Trung tâm y tế huyện Đắk R’Lấp (nay là Trung tâm y tế khu vực Đ) khám và điều trị.

Tại bản kết luận giám định số: 562/KL-KLHS ngày 08/5/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng, kết luận:

Chất lỏng màu xanh nhạt trong can nhựa trong suốt gửi giám định là xăng, thể tích 7,0mL (bảy mililit).

Trên các mẫu vật là “quần”, “áo” của ông Trần Đình B; “mẫu chất gồm mùn cưa, vỏ cây bám dính chất lỏng”; “các cành, lá cây dừa bám dính chất lỏng” gửi giám định đều tìm thấy dấu vết của xăng.

Trên các mẫu vật là “quần”, “áo” của Trần Lương T gửi giám định không tìm thấy dấu vết của xăng.

Tại Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống (đối với Trần Đình B) số: 136/KLTTCT-TTPY ngày 05/5/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả giám định:

+ Các vết trầy xước, tẩy đỏ da vùng trước tai phải, vùng vai hai bên và giữa lưng trong Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế không quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

- Kết quả khám chuyên khoa: Không.

- Kết quả cận lâm sàng: Không.

- Kết quả khác: Không.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Đình B tại thời điểm giám định là: 0% (không phần trăm).

- Kết luận khác: Các tổn thương trầy xước, tẩy đỏ da vùng trước tai phải, vai hai bên và giữa lưng của Trần Đình B do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Tại bản Cáo trạng số: 08/CT-VKS-KV7 ngày 29 tháng 8 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Trần Lương T về tội “Đe

dọa giết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 133 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Lương T phạm tội “Đe dọa giết người”. Áp dụng khoản 1 Điều 133; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Lương T từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 01 can nhựa trong suốt, nhãn hiệu “LaVie”, kích thước (16,5x18) cm, bên trong can chứa một lượng nhỏ chất lỏng màu xanh nhạt; 02 quẹt Gas (*bật lửa*), màu đỏ, trên thân quẹt Gas có dán giấy ghi nhãn hiệu “HOA VIỆT”; 01 quần vải dài (loại quần Jean) màu đen, mặt trong lưng quần có dòng chữ “Britam” và “Nuffiic”; 01 (một) áo thun vải cộc tay màu đen, phần viền cổ áo và tay áo màu xanh, mặt trong phần cổ áo có dòng chữ “AKUBA”; 01 áo vải dài tay, màu xanh, phía trên nắp túi áo bên trái có in lô gô hình tròn, màu trắng “CÔNG TY PHÂN BÓN VIỆT NHẬT JVF”, phía sau lưng áo có chữ “NPK VIỆT NHẬT JVF” được in màu trắng; 01 quần vải dài, màu xanh đen, hai bên đai quần được buộc bằng dây vải sợi, màu đen, mặt trong gần khoá quần có dòng chữ “NHA MAY ĐT 602035, Quỳnh Dur KM52 chợ “EAKA”, đây là vật và công cụ mang dấu vết tội phạm, do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màu xanh (số IMEI: 865732059165136; số IMEI2: 865732059165128; gắn thẻ sim số: 0349515191) là tài sản hợp pháp của Trần Lương T nên cần trả lại cho bị cáo.

Việc bồi thường thiệt hại: Bị cáo tác động gia đình đã bồi thường cho bị hại số tiền 14.300.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị không đề cập giải quyết.

Đối với việc Trần Lương T có hành vi xô đổ khoảng 10 mét hàng rào lưới B40 và trụ bê tông của gia đình ông Trần Đình B. Quá trình điều tra, xác định các tài sản này không bị thiệt hại, gia đình T cũng đã chủ động khắc phục dựng lại các trụ bê tông và hàng rào B40 bị đổ, bản thân ông B cũng không yêu cầu gì liên quan đến tài sản này nên không đề cập xử lý.

Đối với việc Trần Lương T có hành vi đánh ông Trần Đình B nhưng không gây thương tích, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã chuyển hồ sơ đến Công an xã Kiến Đức xử phạt T số tiền 5.000.000 đồng do vi phạm hành

chính về hành vi “Gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự” theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, T đã nộp phạt ngày 18/8/2025.

Tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại ông Trần Đình B đề nghị Hội đồng xét xử xem áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo; về bồi thường thiệt hại: Ông B đã nhận số tiền bồi thường 14.300.000 đồng của gia đình bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Đình Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền ông Đ đã bỏ ra bồi thường cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người làm chứng là bà Trần Thị H, ông Vàng Seo D và ông Trương Duy H đã được Tòa án Tụ tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt không có lý do, nhưng trước đó họ đã có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và được lưu trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bà H, ông D và ông H theo quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được lưu trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có căn cứ xác định:

Vì cho rằng ông Trần Đình B chôn cọc bê tông, dựng hàng rào lưới B40 lấn sang phần đất của gia đình mình, nên ngày 28/3/2025, tại thôn 2, xã K, huyện Đ,

tỉnh Đắk Nông (nay là thôn 12, xã K, tỉnh Lâm Đồng) giữa bị cáo và ông B xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau, Trần Lương T đã dùng tay xô, dùng chân đạp đổ hàng rào lưới B40, sau đó nhảy qua phần đất ông B đang đứng rồi dùng can nhựa bên trong chứa xăng hắt lên người ông B và vật ông B xuống hố đất rồi dùng tay đánh ông B, sau đó lấy que gas trong túi quần ra dọa bật lửa đốt và có lời nói nhằm đe dọa giết ông B, khiến ông B hoảng sợ và lo sợ T sẽ thực hiện hành vi giết ông B (đốt cháy) nên ông B bỏ chạy. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Lương T phạm tội “Đe dọa giết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 133 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 133 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đe dọa giết người, nếu có căn cứ làm cho người bị đe dọa lo sợ rằng việc đe dọa này sẽ được thực hiện, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là nguy cơ trực tiếp đe dọa xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, bị toàn xã hội lên án, nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, vai trò, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2020/HS-ST ngày 18/02/2020, Tòa án nhân dân huyện Đắk R’Lấp (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng) đã xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội “Cố ý gây thương tích”; ngày 18/02/2021 bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách án treo, đã nộp xong án phí và bồi thường thiệt hại nên đã được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 14.300.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Việc bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 14.300.000 đồng. Xét thấy, việc thỏa thuận bồi thường giữa gia đình bị

cáo và bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận. Sau khi nhận tiền bồi thường bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[8] Đối với việc Trần Lương T có hành vi xô đổ khoảng 10 mét hàng rào lưới B40 và trụ bê tông của gia đình ông Trần Đình B, quá trình điều tra xác định các tài sản này không bị thiệt hại, gia đình T cũng đã chủ động khắc phục dựng lại các trụ bê tông và hàng rào B40 bị đổ, bản thân ông B cũng không yêu cầu gì liên quan đến tài sản này nên không đề cập xử lý.

Đối với việc Trần Lương T có hành vi đánh ông Trần Đình B nhưng không gây thương tích, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã chuyển hồ sơ đến Công an xã Kiến Đức xử phạt T số tiền 5.000.000 đồng do vi phạm hành chính về hành vi “*Gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự*” theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, T đã nộp phạt ngày 18/8/2025.

[9] Việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 can nhựa trong suốt, nhãn hiệu “LaVie”, kích thước (16,5x18) cm, bên trong can chứa một lượng nhỏ chất lỏng màu xanh nhạt; 02 quẹt Gas (*bật lửa*), màu đỏ, trên thân quẹt Gas có dán giấy ghi nhãn hiệu “HOA VIỆT”; 01 quần vải dài (loại quần Jean) màu đen, mặt trong lưng quần có dòng chữ “Britam” và “Nuffiic”; 01 (một) áo thun vải cộc tay màu đen, phần viền cổ áo và tay áo màu xanh, mặt trong phần cổ áo có dòng chữ “AKUBA”; 01 áo vải dài tay, màu xanh, phía trên nắp túi áo bên trái có in lô gô hình tròn, màu trắng “CÔNG TY PHÂN BÓN VIỆT NHẬT JVF”, phía sau lưng áo có chữ “NPK VIỆT NHẬT JVF” được in màu trắng; 01 quần vải dài, màu xanh đen, hai bên đai quần được buộc bằng dây vải sợi, màu đen, mặt trong gần khoá quần có dòng chữ “NHA MAY ĐT 602035, Quỳnh Dư KM52 chợ “EAKA”, đây là vật và công cụ mang dấu vết tội phạm, do

không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màu xanh (số IMEI: 865732059165136; số IMEI2: 865732059165128; gắn thẻ sim số: 0349515191) là tài sản hợp pháp của Trần Lương T nên cần trả lại cho bị cáo.

[10] Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm đề nghị xử lý của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo, về xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại là có căn cứ, cần chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 133; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Lương T phạm tội “*Đe dọa giết người*”.

Xử phạt bị cáo Trần Lương T **06** (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 16/5/2025.

2. Việc bồi thường thiệt hại: Chấp nhận bị cáo đã tác động gia đình đã bồi thường cho bị hại số tiền 14.300.000 đồng. Sau khi nhận tiền bồi thường bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét, giải quyết.

3. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 can nhựa trong suốt, nhãn hiệu “LaVie”, kích thước (16,5x18) cm, bên trong can chứa một lượng nhỏ chất lỏng màu xanh nhạt; 02 quẹt Gas (*bật lửa*), màu đỏ, trên thân quẹt Gas có dán giấy ghi nhãn hiệu “HOA VIỆT”; 01 quần vải dài (loại quần Jean) màu đen, mặt trong lưng quần có dòng chữ “Britam” và “Nuffiic”; 01 (một) áo thun vải cộc tay màu đen, phần viền cổ áo và tay áo màu xanh, mặt trong phần cổ áo có dòng chữ “AKUBA”; 01 áo vải dài tay, màu xanh, phía trên nắp túi áo bên trái có in lô gô hình tròn, màu trắng “CÔNG TY PHÂN BÓN VIỆT NHẬT JVF”, phía sau lưng áo có chữ “NPK VIỆT NHẬT JVF” được in màu trắng; 01 quần vải dài, màu xanh đen, hai bên đai quần được buộc bằng dây vải sợi, màu đen, mặt trong gần khoá quần có dòng chữ “NHA

MAY ĐT 602035, Quỳnh Dư KM52 chợ “EAKA”.

Trả lại cho bị cáo Trần Lương T 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màu xanh (số IMEI: 865732059165136; số IMEI2: 865732059165128; gắn thẻ sim số: 0349515191).

(Các vật chứng có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 03 tháng 09 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Lâm Đồng).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Lương T phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng PC10 Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Phân trại tạm giam khu vực số 3 thuộc Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 7 – Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký, đóng dấu

Lê Xuân Diệu